

Số: 21/2020/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 15 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị
di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới theo quy hoạch xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày **25** tháng **9** năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- BLD VP;
- Các Phòng NC;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KGVX. **05**

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Hảo

QUY CHẾ

**Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa,
danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số. **21**/2020/QĐ-UBND ngày **15**/9/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định một số nội dung liên quan đến việc quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (sau đây gọi chung là di tích) và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia vào các hoạt động liên quan đến việc quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng và phát huy giá trị của di tích và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng và phát huy giá trị di tích

1. Giữ gìn nguyên trạng và đầy đủ các di tích theo quy định của Luật Di sản văn hóa.

2. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức và nhân dân trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trước những tác động xấu của môi trường thiên nhiên và môi trường xã hội.

3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về di tích, mở rộng quá trình xã hội hóa hoạt động bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích gắn với quản lý bằng pháp luật.

4. Củng cố, kiện toàn và thành lập các tổ chức quản lý di tích.

5. Quy định rõ trách nhiệm của các cấp, ngành; quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích phù hợp với cấp độ, quy mô và giá trị của di tích.

6. Nghiêm cấm việc mua bán, trao đổi, vận chuyển, chiếm giữ trái phép hoặc làm hư hỏng, hủy hoại di tích đã được Nhà nước xếp hạng hoặc đưa vào danh mục kiểm kê.

7. Nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân lợi dụng di tích để hoạt động mê tín dị đoan, kinh doanh trái phép, hoạt động văn hóa đồi trụy và các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

Chương II **PHÂN CẤP QUẢN LÝ DI TÍCH**

Điều 3. Phân cấp quản lý di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý các di tích
 - a) Di tích Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, ấp Vĩnh Hội, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh.
 - b) Di tích Bến tiếp nhận vũ khí Cồn Tàu (Đường Hồ Chí Minh trên biển), ấp Cồn Trúng, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải.
 - c) Di tích Lưu Cù II, ấp Lưu Cù II, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú.
 - d) Di tích Căn cứ Tỉnh ủy (Căn cứ Giồng Giếng), ấp Giồng Giếng, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải.
 - đ) Di tích Ao Bà Om, khóm 4, phường 8, thành phố Trà Vinh.
2. Công an tỉnh Trà Vinh quản lý di tích Ban An ninh tỉnh Trà Vinh, ấp Đông Thành, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải.
3. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh quản lý Di tích Miếu Tiên Vãng (Miếu Tiên Sư), khóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh.
4. Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè quản lý các di tích
 - a) Di tích Nhà cổ Cầu Kè (Nhà cổ Huỳnh Kỳ), khóm 2, thị trấn Cầu Kè.
 - b) Khu tưởng niệm Nữ anh hùng liệt sĩ Nguyễn Thị Út, ấp Ngọc Hồ, xã Tam Ngãi, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.
5. Ủy ban nhân dân huyện Càng Long quản lý di tích Nơi thành lập chi bộ Đảng đầu tiên của tỉnh Trà Vinh (Chi bộ An Trường), ấp 3A, xã An Trường, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.
6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt Ủy ban nhân dân cấp xã) theo phạm vi, quyền hạn của mình quản lý các di tích khác trên địa bàn không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 và Khoản 5 Điều này.

Điều 4. Tổ chức trực tiếp quản lý di tích

1. Di tích do địa phương trực tiếp quản lý

Mỗi di tích cấp tỉnh, cấp quốc gia, tùy tình hình thực tế thành lập tổ chức trực tiếp quản lý di tích đó. Tên gọi tổ chức quản lý gắn với tên gọi di tích do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di tích ra quyết định thành lập, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm (trừ các di tích đã phân cấp cho các ngành trực tiếp quản lý).

Thành phần mỗi tổ quản lý di tích gồm: Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, công chức văn hóa cấp xã, Ban nhân dân ấp, khóm, đại diện chủ quản lý trực tiếp di tích (nếu di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo); có thể xem xét bổ sung thành phần phù hợp với phạm vi phân bố, loại hình của di tích.

2. Di tích do ngành trực tiếp quản lý

Di tích trực thuộc ngành, do ngành quyết định thành lập tổ quản lý hoặc phân công cán bộ phụ trách quản lý, bảo vệ.

Chương III **QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH**

Điều 5. Các hoạt động quản lý di tích

1. Hoạt động kiểm kê, phân loại di tích

Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện việc rà soát, kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di tích; tổ chức rà soát đánh giá, định kỳ 5 năm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đưa ra khỏi danh mục kiểm kê di tích những di tích không còn đủ tiêu chuẩn xếp hạng di tích.

2. Hoạt động lập hồ sơ xếp hạng di tích

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm thực hiện việc lập hồ sơ khoa học di tích và trình các cấp thẩm quyền xếp hạng di tích cấp tỉnh, cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt theo quy định hiện hành.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện và địa phương nơi có di tích chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành lập hồ sơ xếp hạng.

3. Lễ đón bằng xếp hạng di tích

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lễ đón bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lễ đón bằng xếp hạng di tích cấp quốc gia, di tích cấp tỉnh.

c) Kinh phí tổ chức lễ đón nhận bằng xếp hạng di tích được hỗ trợ từ nguồn ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và huy động nguồn kinh phí xã hội hóa.

4. Về quy hoạch

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích, xây dựng quy hoạch tổng thể, đề án về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh.

b) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch thực hiện theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ về

việc quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

5. Tu bổ, phục hồi di tích

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập kế hoạch dự toán kinh phí tu bổ, phục hồi các di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh bằng các nguồn vốn từ: Ngân sách địa phương, Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập kế hoạch dự toán kinh phí tu bổ, phục hồi các di tích trên địa bàn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Nội dung thực hiện công tác tu bổ, phục hồi di tích thực hiện theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ về việc quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

6. Quản lý mặt bằng và không gian di tích

a) Di tích được xếp hạng và di tích thuộc danh mục kiểm kê phải được bảo vệ về đất đai, mặt bằng và không gian.

b) Việc cải tạo, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích mà có khả năng ảnh hưởng xấu đến di tích được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định hiện hành. Trong quá trình cải tạo, xây dựng các công trình thấy có khả năng hoặc phát hiện các di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thì chủ dự án phải tạm ngừng thi công và thông báo kịp thời cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng chính quyền địa phương.

7. Quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trong di tích

a) Các đơn vị được giao chịu trách nhiệm trong việc quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích được phân cấp tại Điều 4 Quy chế này.

b) Các chủ sở hữu di tích chịu trách nhiệm trong việc quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích sau khi di tích được đưa vào danh mục di tích xếp hạng và di tích đã được xếp hạng.

c) Tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích không được tự ý di dời, tu sửa làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng hiện vật và các yếu tố gốc cấu thành di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích và khuôn viên di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền về văn hóa.

Điều 6. Các hoạt động bảo vệ di tích

1. Các di tích đã được xếp hạng phải được cắm mốc giới và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bản đồ khoanh vùng bảo vệ; gắn bia, biển hướng dẫn, bảng nội quy và bảng giới thiệu di tích, do Ban Quản lý di tích và đơn vị trực tiếp quản lý di tích chủ động phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện.

2. Các di tích chưa có điều kiện phát huy giá trị phải được bảo vệ nguyên trạng, khi có dấu hiệu xuống cấp hoặc bị xâm hại, Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trực tiếp di tích phải có phương án bảo vệ kịp thời và báo cáo cơ quan chức năng cùng phối hợp bảo vệ, tu bổ.

3. Những di tích đã xếp hạng mà sau đó có sự xâm hại hoặc bị hủy hoại không còn giữ được các yếu tố gốc của di tích, không có khả năng phục hồi thì cơ quan có thẩm quyền xếp hạng di tích ra quyết định hủy bỏ xếp hạng đối với di tích đó.

Điều 7. Các hoạt động khai thác, phát huy giá trị di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá giá trị hệ thống di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Các hoạt động dịch vụ tại di tích phải được sự chấp thuận bằng văn bản của chính quyền địa phương và của đơn vị được giao trực tiếp quản lý di tích.

3. Hoạt động dịch vụ được bố trí ở vị trí thích hợp, đảm bảo nguyên tắc không làm ảnh hưởng tới yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan môi trường, an ninh và các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo.

4. Đối với các di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, phải tuân thủ các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định khác có liên quan.

5. Khuyến khích và vận động các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện xã hội hóa trong các hoạt động tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích.

Điều 8. Hỗ trợ bảo vệ di tích

1. Đối với di tích cấp quốc gia không có ban quản lý chuyên trách và không có nguồn thu, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập dự toán hàng năm trình Sở Tài chính thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí cho công tác quản lý, bảo vệ, sửa chữa di tích do nguyên nhân bất khả kháng mà chưa đến mức phải lập dự án tu bổ hoặc lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

2. Đối với các di tích cấp quốc gia còn lại dùng nguồn thu tại di tích để cân đối, hỗ trợ.

3. Đối với di tích cấp tỉnh, cơ quan được phân cấp quản lý di tích tại Điều 4 hỗ trợ nguồn kinh phí bảo vệ di tích.

Điều 9. Các hoạt động khác

1. Hoạt động tham quan nghiên cứu khoa học

a) Các tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam có quyền tham quan, nghiên cứu khoa học tại di tích trên địa bàn và tuân thủ các quy định về tham quan, nghiên cứu khoa học của đơn vị quản lý di tích.

b) Các tổ chức, cá nhân người nước ngoài, các tổ chức quốc tế và người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nhu cầu nghiên cứu khoa học tại các di tích trên địa bàn tỉnh phải thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan tổ chức các hình thức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh; tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho các đối tượng hoạt động hành lễ tại di tích.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức các hình thức đào tạo, bồi dưỡng và hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ cơ sở và những người trực tiếp quản lý di tích tại địa bàn quản lý.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm, quyền hạn của các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định; đồng thời, tham mưu đề xuất những nội dung thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Chương II và Chương III của Quy chế này.

c) Trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích được phân cấp tại Khoản 1, Điều 3 của Quy chế này.

2. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, Ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, hướng dẫn, việc thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo của các cá nhân, tổ chức đang hoạt động tôn giáo tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đã được xếp hạng di tích; tham gia ý kiến về lập quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; phối hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định về thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo.

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, Ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn các cá nhân, tổ chức có liên quan trong việc tuyên truyền cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo, người đại diện cơ sở tín ngưỡng, du khách và nhân dân về giá trị di tích là cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Sở, Ban, ngành tỉnh có liên quan tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các di tích trên địa bàn tỉnh, bảo đảm yêu cầu về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; thẩm định về nội dung đất đai, tác động môi trường liên quan đến các khu vực di tích, đề xuất lập quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật tu bổ di tích.

b) Tham gia xác nhận các khu vực đề xuất khoanh vùng bảo vệ di tích, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bản đồ khoanh vùng bảo vệ di tích.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì thẩm định chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các chương trình, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cấp quốc gia đặc biệt và cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành.

b) Chủ trì thẩm định các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh không có cấu phần xây dựng theo quy định tại điểm b, điểm c, Khoản 2, Điều 44 Luật Đầu tư công (các dự án có cấu phần xây dựng thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về xây dựng).

5. Sở Tài chính

Tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách và theo quy định hiện hành.

6. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành tỉnh thực hiện quản lý Nhà nước về quy hoạch xây dựng, chất lượng công trình xây dựng.

b) Tham gia góp ý, thẩm định quy hoạch, dự án liên quan di tích, danh lam thắng cảnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc triển khai, quản lý các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học phục vụ việc phát huy, quản lý, bảo tồn di tích.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, Ban, ngành tỉnh liên quan xây dựng kế hoạch trong việc bảo vệ và phát huy các khu vực rừng phòng hộ, sản xuất được xếp hạng di tích.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của việc bảo tồn, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức giáo dục cho học sinh về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di tích vào chương trình ngoại khóa hàng năm của các cấp học.

b) Phối hợp với các đơn vị di tích tạo điều kiện thuận lợi để học sinh đi tham quan, thực tế tại các di tích.

11. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về bảo vệ tài sản, an ninh trật tự tại các di tích trên địa bàn.

b) Chủ động có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi trộm cắp, mua bán, trao đổi, vận chuyển, đào bới trái phép hiện vật, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích; các hoạt động lợi dụng, tuyên truyền trái phép, xuyên tạc về di tích và các hành vi vi phạm khác.

12. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị các di tích theo phân cấp quản lý tại Điều 4 và các nhiệm vụ theo quy định tại Chương II, Chương III của Quy chế này.

b) Phân công trách nhiệm quản lý cho các cơ quan chuyên môn, phân cấp quản lý cụ thể cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di tích theo quy định tại Khoản 6 Điều 3 và Khoản 1 Điều 4 của Quy chế này.

c) Tham gia vào việc giám sát thi công, quản lý chất lượng các công trình bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn.

d) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định pháp luật về bảo vệ, phát huy giá trị di tích; có trách nhiệm cử đội ngũ cán bộ quản lý, những người tham gia công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích, những người trực tiếp bảo quản di tích tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ sở đào tạo có liên quan tổ chức.

đ) Hàng năm tiến hành rà soát, lập danh mục di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã xếp hạng trên địa bàn cần được tiến hành bảo quản, tu bổ, phục hồi; đề xuất các di tích xuống cấp cần tu sửa cấp thiết gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước tháng 3 để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền. Lập danh sách và lý lịch trích ngang các di tích đề nghị xếp hạng gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thỏa thuận trước khi lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích.

13. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức quản lý di tích theo phân cấp tại Khoản 6 Điều 3, Khoản 1, Điều 4 và các nội dung có liên quan tại Chương III của Quy chế này; bảo vệ,

phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời mọi hành vi làm ảnh hưởng đến sự an toàn và cảnh quan môi trường của di tích, các hoạt động mê tín dị đoan theo thẩm quyền; báo cáo cơ quan cấp trên về hoạt động lễ hội tại di tích theo từng quý, năm và sau mỗi đợt tổ chức lễ hội.

b) Tiếp nhận những khai báo về di sản văn hóa để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Đề xuất, kiến nghị về việc xếp hạng hoặc rút khỏi danh mục xếp hạng di tích.

d) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về di tích. Huy động các nguồn lực, xây dựng, khôi phục, trùng tu, tôn tạo nâng cấp các di tích trên địa bàn.

14. Các Sở, Ban, ngành tỉnh, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao trực tiếp quản lý di tích

a) Trực tiếp bảo vệ, gìn giữ di tích; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và báo cáo kịp thời chính quyền địa phương hoặc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về các hành vi xâm hại di tích, lợi dụng di tích để tiến hành các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

b) Khi có nhu cầu tu bổ, sửa chữa di tích phải thông báo cho chính quyền địa phương trực tiếp quản lý, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cơ quan chuyên ngành để được hướng dẫn thủ tục; không được tự ý tu bổ, sửa chữa.

c) Thực hiện các hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về văn hóa, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân địa phương trong công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

d) Lập sổ danh mục di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, đồ thờ tự thuộc di tích; hàng năm rà soát, kiểm tra hiện trạng, những thay đổi, bổ sung của di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, đồ thờ tự thuộc di tích, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để theo dõi.

đ) Chỉ tiếp nhận hiện vật, tượng thờ, đồ thờ tự phù hợp với loại hình và đặc điểm của di tích và thuần phong mỹ tục Việt Nam, sau khi có ý kiến thỏa thuận của cơ quan chuyên ngành.

e) Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham quan và các hoạt động học tập, nghiên cứu tại di tích khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép.


Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy chế này và theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với các cơ quan có thẩm quyền.

3. Các Sở, Ban, ngành tỉnh, địa phương có liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, các Sở, Ban, ngành tỉnh, địa phương, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Hân